

KIỂM TRA 1 TIẾT HỌC KÌ 1 SINH HỌC 6

ĐỀ 1

Câu 1 (3,0 điểm): Tế bào thực vật gồm những thành phần chủ yếu nào?

Câu 2 (1,0 điểm): Sự lớn lên và phân chia của tế bào có ý nghĩa gì đối với cây?

Câu 3 (2,5 điểm): Rễ có mấy miền? Chức năng của mỗi miền?

Câu 4 (1,5 điểm): Những điều kiện bên ngoài nào ảnh hưởng đến sự hút nước và muối khoáng hòa tan của rễ?

Câu 5 (2,0 điểm): Thân cây gồm những bộ phận nào? Thân dài ra do đâu?

Hết

ĐÁP ÁN

Câu	Đáp án	Điểm
Câu 1	Các thành phần chủ yếu của tế bào thực vật:	
	- Vách tế bào: ở ngoài, làm cho tế bào có hình dạng nhất định.	0,5
	- Màng sinh chất: Bao bọc chất tế bào.	0,5
	- Chất tế bào: là chất keo lỏng chứa các bào quan như lục lạp. Nơi diễn ra mọi hoạt động sống của tế bào.	0,5
	- Nhân: Điều khiển mọi hoạt động sống của tế bào.	0,5
	- Không bào: chứa dịch tế bào.	0,5
Câu 2	Sự lớn lên và phân chia của tế bào có ý nghĩa đối với cây là	1,0

	giúp cây sinh trưởng và phát triển tốt.	
Câu 3	Rễ có 4 miền: - Miền trưởng thành có chức năng dẫn truyền. - Miền hút hấp thụ nước và muối khoáng. - Miền sinh trưởng làm cho rễ dài ra. - Miền chóp rễ che chở cho đầu rễ.	0,5 0,5 0,5 0,5 0,5
Câu 4	Những điều kiện bên ngoài ảnh hưởng đến sự hút nước và muối khoáng hòa tan của rễ: - Thời tiết. - Khí hậu. - Các loại đất khác nhau.	0,5 0,5 0,5
Câu 5	- Thân cây gồm thân chính, cành, chồi ngọn, chồi nách. - Thân cây dài ra do sự phân chia tế bào ở mô phân sinh ngọn.	1,0 1,0

ĐỀ 2

A/ TRẮC NGHIỆM: Chọn đáp án đúng nhất

Câu 1. Nhận xét nào về hình dạng tế bào thực vật là đúng nhất?

- A. Hình đa giác. B. Hình tròn. C. Hình vuông. D. Rất đa dạng.

Câu 2. Nhờ đâu mà tế bào lớn nên được?

- A. Nhờ quá trình trao đổi chất.
B. Nhờ quá trình phân chia.
C. Nhờ quá trình sinh sản.
D. Nhờ quá trình vận động.

Câu 3. Rễ củ có chức năng gì?

- A. Chứa chất dự trữ khi cây ra hoa tạo quả.
B. Giúp cây leo lên
C. Giúp cây hô hấp.
D. Giúp cây lấy thức ăn từ cây chủ

Câu 4. Miền hút là phần quan trọng nhất của rễ vì:

- A. Có mạch gỗ và mạch rây vận chuyển các chất
B. Gồm 2 phần vỏ và trụ giữa.
C. Có ruột chứa chất dự trữ.
D. Có nhiều lông hút giữ chức năng hút nước và muối khoáng

Câu 5. Thân to ra do đâu?

- A. Tầng sinh vỏ
- B. Tầng sinh trụ
- C. Tầng chồi ngọn.
- D. Tầng sinh vỏ và tầng sinh trụ.

Câu 6. Những cây sau đây, đâu là cây thân củ:

- A. Khoai tây
- B. Cây sắn
- C. Củ cải
- D. Cây xu hào

Câu 7. Vì sao ban đêm không nên để nhiều hoa hoặc cây xanh trong phòng ngủ đóng kín cửa?

- A. Vì ban đêm cây xanh diễn ra quá trình hô hấp
- B. Vì ban đêm cây xanh diễn ra quá trình quang hợp
- C. Vì ban đêm cây xanh hấp thụ cacbôníc và nhả khí ôxi
- D. Vì ban đêm cây xanh không diễn ra quá trình hô hấp.

Câu 8. Tại sao khi nuôi cá trong bể phải thả thêm các loại rong?

- A. Vì làm thức ăn cho cá
- B. Vì làm đẹp cho bể cá
- C. Vì rong hấp thụ ôxi và nhả ra khí cacbôníc cần cho hô hấp của cá.
- D. Vì rong hấp thụ khí cacbôníc và tạo ra khí ôxi cần cho hô hấp của cá.

Câu 9. Lá cây xương rồng biến dạng thành dạng nào sau đây:

- A. Dạng gai

B. Dạng tua cuốn

C. Dạng tua móc

D. Dạng vẩy

Câu 10. Lá gồm các bộ nào sau đây:

A. Gồm gân lá, phiến lá

B. Gồm phiến lá, cuống lá.

C. Gồm lá đơn, lá kép.

D. Gồm cuống lá, phiến lá, gân lá.

Câu 11. Phương nhân giống làm cho cành ra rễ ngay trên cây là:

A. Giâm cành.

B. Chiết cành

C. Ghép cành.

D. Nhân giống vô tính trong ống nghiệm

Câu 12. Một số hình thức sinh sản sinh dưỡng tự nhiên thường gặp là:

A. Sinh sản bằng thân, lá

B. Sinh sản bằng củ, thân.

C. Sinh sản bằng hoa, quả.

D. Sinh sản bằng thân bò, thân rễ, rễ củ, lá.

B/ TỰ LUẬN:

Câu 1. Cấu tạo trong của phiến lá gồm những phần nào? Chức năng của mỗi phần là gì? (2đ)

Câu 2. Thế nào là quá trình hô hấp? viết sơ đồ tóm tắt quá trình hô hấp? (2đ)

Câu 3. Tại sao phải thu hoạch cây rễ củ trước khi cây ra hoa kết quả? (1,5 đ)

Câu 4. Vì sao ở rất nhiều loại lá, mặt trên của lá có màu sẫm hơn mặt dưới của lá? (1,5 đ)

ĐÁP ÁN:

A/ TRẮC NGHIỆM:

Câu hỏi	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	D	A	A	D	D	A	A	D	A	B	B	D

B/ TU LUẬN:

Câu hỏi	Đáp án	Biểu điểm
1	Cấu tạo trong phiến lá gồm: biểu bì, thịt lá và gân lá.	1đ
	Chức năng:	
	+ Biểu bì: bảo vệ và cho ánh sáng chiếu vào những tế bào bên trong.	0,25đ
	+ Thịt lá: chế tạo chất hữu cơ, chứa và trao đổi khí.	0,5đ
	+ Gân lá: vận chuyển các chất.	0,25đ
2	- Hô hấp là quá trình cây lấy khí ôxi để phân giải chất hữu cơ tạo ra năng lượng cung cấp cho hoạt động sống của cây đồng thời thải ra khí cacbonic và hơi nước.	1đ
	- Sơ đồ hô hấp:	1đ

	Chất hữu cơ + khí ôxi → năng lượng+ khí cacbonic + hơi nước	
3	- Vì chất dự trữ của của dung để cung cấp chất dinh dưỡng cho cây khi ra hoa kết quả. Sau khi ra hoa chất dinh dưỡng trong rễ củ bị giảm nhiều hoặc không còn nữa, làm cho rễ củ xốp, teo nhỏ lại, chất lượng và khối lượng của củ đều giảm.	1,5 đ
4	- Vì các tế bào thịt lá ở phía trên có nhiều lục lạp hơn. Đây là điểm phân lớn những lá mọc theo chiều ngang, thích nghi với điều kiện ánh sáng mặt trời chiếu vào mặt trên nhiều hơn mặt dưới.	1,5đ